

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 59/2019/HS-PT
Ngày 22 - 8 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ
Bà Trần Ngọc Như

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trương Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trương Văn Lăm**, sinh năm 1979 tại Đ, Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Trương Văn S, sinh năm 1942 và mẹ là Tạ Thị G, sinh năm 1949; có vợ tên Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1977; có 01 người con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo: Ông Lê Văn S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, bị cáo Trương Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94G1 - 02380 trên đường lộ thuộc ấp B, thị trấn H thì xảy ra va chạm nhẹ với ông Lê Văn S (đang đi bộ từ trong nhà ra), ngay tức thì ông S dùng tay đánh trúng nón bảo hiểm của bị cáo L (không gây thương tích). Bị cáo tiếp tục điều khiển xe khoảng 20m thì dừng lại, lúc này ông S cũng đang đi bộ về hướng bị cáo. Bị cáo L mở cốp xe lấy áo khoác ném ra ngoài và lấy dao càm trên tay phải, khi ông S đi gần đến thì bị cáo L càm dao quơ nhiều cái hướng vào ông S gây thương tích ở cánh tay trái và sau vai trái

của ông S. Ông S nhờ được khúc cây gỗ gần đó định đánh lại thì bị cáo L bỏ chạy. Đến 19 giờ 00 cùng ngày thì bị cáo L đến Cơ quan Công an đầu thú.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/01/2019 thu giữ: 01 áo sơ mi nam màu trắng; 01 đoạn gỗ khô dài 54cm; 01 áo khoác nam; 01 nón bằng vải, 01 đôi dép nhựa, màu đen. Còn con dao của L sử dụng đã ném bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vào ngày 16/01/2019, nhưng không thu được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 31/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu xác định Lê Văn S: 01 vết thương chưa cắt chỉ ở mặt sau vai trái, 01 vết thương chưa cắt chỉ ở mặt ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ 03%, vật gây thương tích do vật sắc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Trương Văn L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, lãi suất trong quá trình thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/6/2019, bị cáo kháng cáo yêu cầu xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin hưởng án treo vì gia đình đang gặp khó khăn, con còn nhỏ, kinh tế khó khăn, vợ đang bị bệnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Về nội dung: Sau khi phân tích toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 để xét xử bị cáo là chưa đúng quy định pháp luật mà cần phải áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng đối với cái áo của bị hại Lê Văn S không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy nhưng cấp sơ thẩm tuyên trả lại là chưa đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu về điều luật áp dụng và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn L xác định Tòa án huyện H xử phạt bị cáo về tội cố ý gây thương tích là không bị oan vì bị cáo có thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho ông Lê Văn S. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, giám định thương tích nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94G1 – 02380 trên đường lộ nông thôn thuộc ấp B, thị trấn H thì xảy ra va chạm nhẹ với ông Lê Văn S đang đi bộ từ trong nhà ra, ông S dùng tay đánh trúng nón bảo hiểm của bị cáo nhưng không gây thương tích. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe chạy đi tiếp được khoảng 20m thì dừng lại, lúc này ông S cũng đang đi bộ về hướng bị cáo. Bị cáo L mở cốp xe lấy áo khoác ném ra ngoài và lấy dao cầm trên tay phải, khi ông S đi gần đến thì bị cáo L cầm đâm nhiều cái vào người ông S gây thương tích ở cánh tay trái và sau vai trái của ông S. Ông S nhỏ được khúc cây gỗ gần đó định đánh lại thì bị cáo L bỏ chạy. Ngày 16/01/2019, ông S có đơn yêu cầu xử lý hình sự. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 31/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định Lê Văn S: 01 vết thương chưa cắt chỉ ở mặt sau vai trái, 01 vết thương chưa cắt chỉ ở mặt ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ 03%, vật gây thương tích do vật sắc là có xảy ra trên thực tế.

[2] Hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao sắc nhọn gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích là 03% và bị hại có yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên hành vi gây thương tích cho người khác do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự tại địa phương, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo lại cầm dao đứng chờ bị hại đi đến và dùng chính con dao này gây thương tích cho bị hại nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp chứng cứ nào mới. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo mà chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị sửa án sơ thẩm về vật chứng và điều luật áp dụng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại không yêu cầu nhận lại cái áo sơ mi nam màu trắng kem, Bản án sơ thẩm tuyên trả lại cho bị hại là không đúng nhưng bị cáo và bị hại không có kháng cáo về phần này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét tại phiên tòa hôm nay. Về

điều luật áp dụng cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là nhằm lần nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu mà chỉ cần rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 điều 54 Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt bị cáo Trương Văn L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

5. Về Án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND huyện H (01 bản);
- TAND huyện H (02 bản);
- CQĐT huyện H (01 bản);
- Chi cục THADS huyện H (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh B (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản)
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Văn Tám